

**GIAO CHỈ TIÊU KIỂM TRA VIÊN CHÍNH
CỦA VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN**

(Kèm theo Quyết định số **236** /QĐ-VKSTC ngày **15** tháng 5 năm 2026
của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao)

STT	Đơn vị	Chỉ tiêu Kiểm tra viên chính	Ghi chú
I	VKSND tối cao	135	
II	VKSND cấp tỉnh	1038	
1	An Giang	40	
2	Bắc Ninh	28	
3	Cà Mau	25	
4	Cao Bằng	18	
5	Đắk Lắk	40	
6	Điện Biên	18	
7	Đồng Nai	39	
8	Đồng Tháp	33	
9	Gia Lai	38	
10	Hà Tĩnh	18	
11	Hưng Yên	25	
12	Khánh Hoà	24	
13	Lai Châu	15	
14	Lâm Đồng	54	
15	Lạng Sơn	18	
16	Lào Cai	27	
17	Nghệ An	35	
18	Ninh Bình	31	



STT	Đơn vị	Chỉ tiêu Kiểm tra viên chính	Ghi chú
19	Phú Thọ	43	
20	Quảng Ngãi	30	
21	Quảng Ninh	23	
22	Quảng Trị	25	
23	Sơn La	21	
24	Thành phố Huế	16	
25	Tây Ninh	34	
26	Thái Nguyên	27	
27	Thanh Hoá	37	
28	TP Cần Thơ	38	
29	TP Đà Nẵng	35	
30	TP Hà Nội	36	
31	TP Hải Phòng	37	
32	TP Hồ Chí Minh	50	
33	Tuyên Quang	24	
34	Vĩnh Long	36	

